

* DANH SÁCH CON EM CÁN SÁT QUỐC GIA:

1/ MC.352	TA TRUC NHAN	cha	Thieu Uy TA MINH PHUONG BCH/CSQG Phong Dinh (6nam)
2/ MC.352	NGUYEN CONG TRU	"	Thieu Uy NGUYEN XUAN LUONG BTL/CSQG (con trong trai e/tac
3/ MC.356	NGUYEN THI NAM	"	Dai uy NGUYEN VAN HAI BCH/CSQG Q.7 (6nam 3 thang)
4/ MC.357	HUYNH NGOC HIEN	"	Thieu ta HUYNH NGOC THINH BCH/CSQG Sa Dec (trong trai GT)
5/ MC.358	NGUYEN THANH HUNG	"	Thieu Uy NGUYEN TAN PHAT BCH/CSQG Q.6 (5nam 2 thang)
6/ MC.367	NGUYEN THI THUNG	CHONG	Thieu Ta NGUYEN XUAN TĐ Biệt phái Phu Tong Uy Den Van (8 nam - chết)
7/ MC.372	NGUYEN THI LAN CHI	cha	Dai uy NGUYEN CONG LUAN BCH/CSQG Tuy Hoa (6nam 9 thang)
8/ MC.372	NGUYEN NGOC DUNG	"	Trung uy NGUYEN NGOC THOI BCH/CSQG Gia dinh (5nam 2 thang
9/ MC.372	NGUYEN THI ANH KIM	chong	Dai uy TRAN VAN TAI BCH/CSQG (9 nam)
10/ MC.381	NGUYEN MANH THO	CHA	Trung-uy <i>đang mất tiếp</i> BCH/CSQG Bình Tuy (5 nam)
11/ MC.388	TANG THI KEN	chong	Trung uy DUONG VAN QUY BCH/CSQG Kien Hoa (6nam 8 thang)
12/ MC.392	NGUYEN THI THINH	cha	Thieu uy NGUYEN DINH NHA BTL/CSQG (5nam 7 thang)
13/ MC.392	TRAN THI ANH LINH	"	Thieu uy TRAN CONG HIEN BCH/CSQG Chuong Thien (8 nam)
14/ MC.392	PHAM BINH CHUONG	"	Trung si I PHAM BINH VAN BTL/CSQG (3 nam)
15/ MC.394	PHAM CHAU THANH	"	Trung si I PHAM XUAN HUYEN BTL/CSQG (7 nam 3 thang)
16/ MC.404	LE VAN TRUNG	"	Thuong si LE VAN RAN BCH/CSQG Tuyen Duc (5nam 3 thang)
17/ MC.404	LY NGOC ANH	chong	Dai uy TRAN MINH QUYEN BCH/CSQG Q.I (9 nam 8 thang)
18/ MC.407	DINH TIEN THANH	cha	Trung si I DINH VAN PHU BCH/CSQG Q.I (5nam)
19/ MC.411	NGUYEN THAI HA	"	Thieu ta NGUYEN THAI SANG BTL/CSQG (6nam 5 thang)
20/ MC.415	NGUYEN BA HAI LONG	"	Thuong si NGUYEN BA PHAN HD 222/CSDC (5nam 3 thang)
21/ MC.423	LE THI NGOC EM	"	Thieu uy LE VAN CHANH BCH/CSQG Do Thanh (5nam 5 thang)
22/ MC.430	TRAN NGOC OANH	"	Dai uy TRAN NGOC DA BCH/CSQG Q.3 (3nam)
23/ MC.442	TONG THI KIM PHUONG	"	Binh II TONG VAN DAY BCH/CSQG Huab Tuy (5 nam)
24/ MC.449	PHAM VAN DUC	"	Thieu uy PHAM VAN TRIEU THIL/CSQG Rach Dua (5nam 6 thang)
25/ MC.450	NGUYEN THI THANH TU	"	Thuong si NGUYEN VINH THIET BCH/CSQG Phuoc Tuy (5nam 9thg)
26/ MC.451	NGUYEN THI BACH PHUONG	"	Thuong si NGUYEN THANH HUU BCH/CSQG Da nang (8nam 9 thang)
27/ MC.453	QUACH THI HOA	"	Thieu uy QUACH UT BCH/CSQG Q.I (5 nam)
28/ MC.456	HO QUOC TUAN	"	Thieu Ta HO VAN KHUE BCH/CSQG Khu II (4 nam 5 thang) chết
29/ MC.461	TRAN T TUYET THO	"	Thieu Ta TRAN VAN CU BTL/CSQG (7nam 6 thang)
30/ MC.475	NGUYEN THI TUYET	"	Trung si NGUYEN VAN HIEN BCH/CSQG Long Khanh (5nam 3 thg)
31/ MC.478	DINH VUMINH ANH	"	Trung si I DINH QUANG HAN BCH/CSQG Binh Duong (5nam 10thg)
32/ MC.479	HUYNH T BICH LAN	"	Trung si I HUYNH NGOC THANH BCH/CSQG Ba xuyen (3 nam)
33/ MC.479	NGUYEN DUY HAI	"	Trung si DANG CONG THANH BCH/CSQG Sa dec (3 nam)
34/ MC.480	LE THI SANG	chong	Dai uy TRAN TRUNG LIEM BCH/CSQG Chau Doc (5nam 6 thang)
35/ MC.485	DAO THANH PHONG	cha	Thieu Uy DAO VAN QUANG BCH/CSQG Phu Yen (3nam 8 thang)
36/ MC.494	TRAN VAN MINH	"	Trung uy TRAN VAN PHUC Biệt phái Tong Thong Phu (5nam 7thg)
37/ MC.494	NGUYEN THI KIEU	chong	Thieu uy TRIEU VAN NHANH BCH/CSQG Tay Ninh (5nam 7 thang)

1/ nhau

2 Tru
3 ngai
Tru 50 4
Uchui 50 5
W 50 6
Nhi 50 7

oell 8
ho 9

Apud 10
12 Tru 11
nhua 50 13
15 pho 14
16 Aban

18 Tru 17
Aban 18
long 19
ne 21

Alu
full 23
in 24
25

Alu 27
29 Alu 26
Alu 30
Alu 31
Alu 32
Alu 34 Hydro 33
Alu 35
Alu 36
Alu 37

22/ Dad

28/ Alu

38/	MC.498	NGUYEN TO TRINH	cha	Thiếu úy NGUYEN THE NAM BCH/CSQG Dinh Tuong (5nam 2tháng)
39/	MC.505	TRAN THI THU HA	"	Trung sĩ I TRAN TU BCH/CSQG Ba Xuyen (5 nam 8 tháng)
40/	MC.514	TRAN T HONG HANH	"	CSV TRAN THIEM BCH/CSQG Quang Ngai (3nam 1 tháng)
41/	MC.514	DAM THI THU VAN	"	Thượng sĩ DAM THI NGO BCH/CSQG Quan 2 (7nam 10tháng)
42/	MC.517	DO HUU TRI	"	Đại úy DO VAN HUONG BTL /CSQG (5 nam 4 tháng)
43/	MC.519	CHAU HOAI NAM	"	Thiếu úy CHAU VAN HO BCH/CSQG Long Khanh (5 nam 3 tháng)
44/	MC.526	TRAN THI CAM TUYET	"	CSV TRAN VAN CAN BCH/CSQG Quang Nam (3 nam)
45/	MC.532	NGUYEN TRONG TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN ANH BCH/CSQG Gia Dinh (5 nam)
46/	MC.533	NGUYEN THANH THU	"	Thượng sĩ I NGUYEN QUYEN BCH/CSQG Khu I (5nam 7 tháng)
47/	MC.534	NGUYEN T THANH PAM	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN HUY BTL/CSQG (5nam)
48/	MC.539	NGUYEN THANH TRUC	"	Trung sĩ NGUYEN VAN NGUON BCH/CSQG Chuong Thien (3 nam)
49/	MC.540	VU VAN LOC	"	Thượng sĩ VU VAN PHAT BCH/CSQG Q.3 (5nam)
50/	MC.545	BUI CHUNG THUY	"	Trung sĩ BUI DUY YENG BCH/CSQG Tuyen Duc (3nam)
51/	MC.548	LAM T KIEU OANH	"	Trung úy LAM BA LOI BCH/CSQG Bac Lieu (6 nam 8 thg)
52/	MC.549	NGUYEN THI CHIN	chồng	Đại úy LE THANH SON BCH/CSQG Q.7 (9 nam)
53/	MC.552	LE QUANG THANG	cha	Trung úy LE BA TONG BCH/CSQG Quang Nam (8nam 4 tháng)
54/	MC.552	LE THI MINH TRANG	"	Thiếu úy LE LINH VU BCH/CSQG Quang Tin (5nam 5 tháng)
55/	MC.555	NGUYEN THI HUONG	"	Trung sĩ I NGUYEN PHONG DIEN BCH/CSQG Vung Tau (5nam 4 thg)
56/	MC.559	HO THUOC HAI	"	Thượng sĩ HO VAN VI BTL/CSQG (10 nam)
57/	MC.568	NGUYEN TRUNG TRUC	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN SAU BTL/CSQG Vinh Long (6 nam)
58/	MC.569	NGUYEN VAN QUAN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN THUAN BCH/CSQG Do Thnh (5nam 10 thg)
59/	MC.580	NGUYEN KIM ANH NGUYET	"	Trung úy NGUYEN VAN NHU BCH/CSQG Gia Dinh (5 nam 6 tháng)
60/	MC.581	NGUYEN VAN THIET	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN BE BCH/CSQG Kien Hoa (4nam)
61/	MC.590	VO BA HUNG	"	Đại úy VO VAN DANG BCH/CSQG Q.2 (9 nam)

43/ word

mpb
tha
hut
thud 41
stun 42

me 45 male 4

kw 46

kw 47

kw 48

kw 49

50 Chuy

kw 51

Chin 52

thl 53

traw 54

thone 55

leao 56

kw 57

58

quar

kw 59

stun 60

stun 61

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Ngài,

Chúng tôi là những người vợ, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chịu đựng hơn 14 năm qua thông gông cùm Công Sản. Hôm nay, đã may mắn thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trại Tỵ nạn Pulau Bidong, chúng tôi đông kính gọi đến Quý Ngài nguyên vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến cuộc cùng, chông, cha chúng tôi, đã biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Công sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tâm bảo vệ tiến đồn của Thế giới tự do. Nhưng đau thương thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay load quý đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại mà bọn Công Sản gán cho "Trại Cải Tạo" nổi chúng dùng để vắt xác người thân chúng tôi thay trâu bò, trước khi từ gia côi dơi, mọc lên khắp nước Việt Nam. Voi trở lùa bịp, bọn chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò huy diệt con người, tàn ác hơn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bọn chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Nhưng chúng tôi đã phải quý lụy trước thù tặc cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, may mắn còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ còn nhìn thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hân thù.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bọn Công sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trò bịp hơn khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, lừa dối di dư luận và phản uất của nhân dân, đồng thời cũng giảm đi sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa dối, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành phải giết cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vét sạch bằng ngón tay, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vùng kinh tế mới, nơi rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nói là để đổi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già nhưng dựa tre thơ như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trốn về thành phố, sống kiếp lang thang, truân chuyên đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn sót lại thành phố thì có đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bì trên vai, sống bằng cơm chịu tích thu và trốn chạy, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lu không tính người..

Một kế hoạch vô lương khác, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đói nhăm hiểm cướp vợ, cướp con, gây cảnh gia đình ly tán, đau thương chông chất. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tên khất nạn Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Công sản.. Ngao ngán cười, và thất học là nơi đau đớn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn cố gắng theo đuổi thi Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn nạn mong có ngày có lát đó bao quyền Công sản.

Lựa phỉnh, trao trả là bản chất của con đường Công sản Hà Nội. Nếu chúng nhượng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng mưu đồ độc quyền Đảng trị, hủy diệt mầm mống chống đối để tìm lấy tự do, bọn chúng không bao giờ từ bỏ.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có cái ngày ra đi bán chính thức, để chúng gom văng, nhưng chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vơi vơi, nhằm đặc biệt vào thành phần chúng tôi. Hơn nửa danh lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị đe dọa. Rồi sau đó, bước đi sao được để dang, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nên chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa xôi củi trấu.

Boi nhưng nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với loại quý dữ. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tôn trọng quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên biển cả để đổi lấy một cuộc sống tự do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Công sản Việt Nam để tới bên bờ tự do.

Chúng tôi ra đi, mang theo máu mủ của quê hương, của gia đình, nỗi căm hờn của bạn thân, với hoài vọng ở sự tiếp đón trong tình thương cao cả của Thế giới tự do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thành phần chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, những chắc rằng ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ qua nhiều đau khổ.

Thế Giới Tự Do, đặc biệt là Chính phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự gian manh của Công sản Hà Nội, nhưng chính phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị dọa dẫm hơn 14 năm qua trong gông cùm của Công Sản. Được vach mắt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Công Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết hy vọng và niềm tin ở sự cứu xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính don

Chị Lê Trường, Chị Lê Thanh tại Bidong

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vị

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cộng Sản Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hoà đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tuôn tiết huyết ái đã sa trường đã phải ru thân trong các trại tù khổ sai trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Cộng Sản và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gửi đến Quý Vị thành nguyên thủ này, với một tâm lòng khâm thiết, kính xin Quý Vị cầu xin và can thiệp giúp đỡ cho số phận đau thương và hoạn nạn vô cùng khốn khổ của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vị

Mãi Quý Vị đã từng biết, trước 30.4.1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phải và, chiến đấu và bảo vệ tích cực cho chính nghĩa tự do tại miền đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bản chất phi nhân của Chủ Nghĩa Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xa thân và công hiến trọn đời để phục vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiên đồn chống Cộng hủi hiệu trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Nhưng bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30.4.1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp đình chiến Paris 27.01.1973 và mua quan bán quốc chiến miền Nam Việt Nam một cách trái phép, bắt chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "dang tri" trên quê hương Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng thu tiêu, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa ngục bí mật. Tang thương và mất mát đã đem uốt trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lật lọng, bọn Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bị học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trấn an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy đưa cha anh chúng tôi nơi rừng sâu mướt đẫm hay những nơi hang sâu cùng thẳm bằng biết bao nhục hình man rợ hay các đòn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bị thu tiêu chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vị

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đẩy đưa cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bọn chúng luôn rình rập, thu hiên và đe dọa chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Mọi quyền tự do căn bản đã không còn nữa, đã có chúng tôi đã phải bỏ học, số ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bọn Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về đấu tranh giai cấp, cần thủ tỵ nạn, đã phá vỡ thân tu đức.

Rang ra 15 năm như thế, chúng tôi vẫn lặn lội đi bên lề cuộc đời, chui rúc và sinh kế nhọc nhằn song của một kẻ vô gia cư. Chúng tôi đã bị chúng xếp vào loại công dân hạng chót trong các tầng xã hội chỉ vì lý lịch gia đình bị gọi là "NGUY". Dù vào luật lệ sát nút, bọn chúng luôn nhắm đến gia đình chúng tôi như là những mục tiêu để tích tụ nhà cửa, tài sản và đẩy thành phần chúng tôi vào những vùng kinh tế mới mà thực tế thì là những nhà tù không tên.

Thưa Quý Vị:

Việc duy nhất mà chúng tôi chỉ có thể chọn lựa là sống hay chết! Và không còn con đường nào khác hơn cho chúng tôi là quyết định ra đi vượt biên tìm tự do.

Chúng tôi rất biết trên đồng ruộng này bao quyền Công Sản, biết bao cây đang đã xây dựng nên đáp cho thân phận người Việt Nam chúng tôi. Trên biển Đông, trên đất liền, hàng vạn người đã ngã gục trước khi tìm thấy ánh sáng tự do. Mỗi đau thương của người tỵ nạn Đông Dương, nhất là thân cảnh chết chóc, đói khát... hạn hạp, đã làm on the giới bởi hơi ấm đông. Nhưng chúng tôi nhất quyết tìm chết và ký sinh tất cả chủ không chịu làm kiếp người trâu ngựa trong cái gọi là "Thiên đường Công Sản" đó.

Không ai có thể tượng tượng được tâm trạng của một người phải liệu mình bỏ xu ra đi chỉ vì nỗi sợ họ đã bị hành hạ, ngược đãi trên chiếu võ của 2 phương diện tinh thần và vật chất!

Tuy nhiên sự vui mừng của chúng tôi vì đã đến được bến bờ tự do chưa bao lâu thì tất cả chúng tôi phải hoảng hốt và khạc khạc cho thân phận của mình vì đã đến sau ngày "out off" 14.3.1989. Theo đó, tất cả các thuyền nhân Việt Nam đến sau ngày 14.3 đều phải trải qua một cuộc thanh lọc của quốc gia đang cho tạm cư trước khi được công nhận là tỵ nạn chính trị chính thức. Chúng tôi biết rằng chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ với lòng nhân đạo đã cứu mạng và an ủi giúp đỡ cho hàng triệu người đồng bào Việt Nam chúng tôi đã đến được đất họ trong suốt hơn 10 năm qua. Nhưng đau xót thay cho số phận của chúng tôi là hiện cuộc thanh lọc đang tiến hành qua chần và kéo dài thời gian cho đời của chúng tôi quá lâu.

Kính thưa Quý Vị:

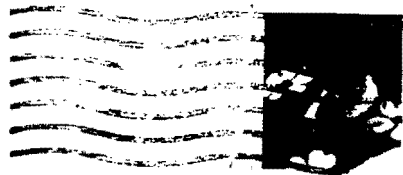
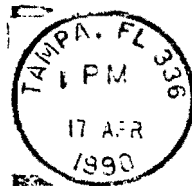
Hãy chúng tôi đề đạt thỉnh nguyện thư này với đồng nước mắt của những kẻ lao lỏi cút cút khi bóng đang ngời cha anh không còn nữa, quê hương đất nước đang quặn quai bên kia biển khơi trên Công Sản... và từng ngày trong cuộc sống ở đảo Hì Đông khô cằn này, thân chúng tôi luôn mòn mỏi và cho trong không biết số phận mình sẽ ra sao! chúng tôi còn trẻ, xin hãy cho chúng tôi cơ hội để lập lại cuộc đời vốn đã hoang phí trong 15 năm qua.

Chúng tôi thành khẩn kêu gọi và mong đợi vào sự cứu giúp của chính phủ Hoa Kỳ, quốc gia đã từng bao vệ, ủng hộ và chiến đấu sát cánh với đất nước Việt Nam chúng tôi cũng như với Cao ủy Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc và các Tổ chức Nhân Quyền trên thế giới, xin một lần nữa hãy mở rộng vòng tay đón tiếp chúng tôi.

Qua những điều trình bày trên đây, chúng tôi kiên nghị đến Quý Vị những điều sau đây:

MR. LAM.

TAMPA, FL. 33614



HOANG DIEM LONG
RR2 . BOX . 63K

P.O. BOX . 5435 ARLINGTON

VA . 22205 - 0635

1/ Xin can thiệp va giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được xét duyệt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được sớm định cư tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin cảm thành cảm tạ quý Vi.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Đại diện ký tên

Chiko triêng
Le thanh thuy Chi: 45: 061-1airidong

* DANH SÁCH CON EM CƯU CANH SÁT QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN	BCH/CSQG Bình Định / chết trái cải tạo
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM	BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chuyền Tuồng TRAN VAN HAI	cựu Tu Lệnh CSQG / tù sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN	BTL/CSQG / chết trái cải tạo
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG	BCH/CSQG Gia Định / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG	BCH/CSQG Gia Định / tù trần 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Đại úy PHAM VAN HO	BCH/CSQG Biên Hòa / chết trái cải tạo
MC.381 NGUY TIEN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU	BCH/CSQG Quang Ngai / chết trần 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH	BCH/CSQG Cầu Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN	BCH/CSQG Darlac / chết trái cải tạo
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU	BCH/CSQG Ba Xuyên / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH	BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH	BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO	BTL/CSQG / chết trái cải tạo
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Đại úy HOANG TINH KHUE	BCH/CSQG Khu 4 / chết trái cải tạo
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM	BCH/CSQG Biên Hòa / mất tích trái cải tạo
MC.424 NGUYEN KIM TEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH	BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC	BCH/CSQG Gia đình / chết tù trái cải tạo
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA	BCH/CSQG Thủ Đức / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN	BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT	BCH/CSQG Phước Long / chết năm 1974.

CHUNG TÔI CÔNG KÝ TIỀN

1. MC. 514 NGUYỄN - CÔNG - THỨC	: <u>Thy</u>
2. MC. 370 ĐÌNH - XUÂN - CHÁNH	: <u>Ngân</u>
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THÁI	: <u>Thủy</u>
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG	: <u>Phượng</u>
5. MC. 450. LÊ - THÁNH - LÂM	: <u>Lâm</u>
6. MC. 364 NGÔ - THANH - ANH	: <u>Thy</u>
7. MC. 504 PHẠM - NGỌC - ANH	: <u>Thy</u>
8. MC. 384 NGUY - TUẤN - VŨ	: <u>Thủy</u>
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - ĐTM. THANH	: <u>Thanh</u>
10. MC. 478 ĐẶNG - XUÂN - HOA	: <u>Hoa</u>
11. MC. 332 TRIỀU - ĐTM. NHẬT	: <u>Nhật</u>
12. MC. 350 PHẠM - THỊ - NGỌC	: <u>Ngọc</u>
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN	: <u>Thy</u>
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - THANH	: <u>Thanh</u>
15. MC. 408 HOÀNG - THỊ - NGỌC - DIỆP	: <u>Diệp</u>
16. MC. 420 NGUYỄN - VĂN - HIỀN	: <u>Hiền</u>
17. MC. 424 NGUYỄN - ĐTM. YẾN	: <u>Yến</u>
18. MC. 436 NGUYỄN - XUÂN - HÒA	: <u>Hòa</u>
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG	: <u>Dung</u>
20. MC. 538 PHẠM - THANH - LIÊM	: <u>Liêm</u>
21. MC. 533 NGUYỄN - THỊ - DIỆU - TRANG	: <u>Trang</u>